

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28/01/2021

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia
đình*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Tạ Khắc Nghĩa.
- Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa
án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 28/01/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở
phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
261/2020/TLST - HNGĐ ngày 20/10/2020 “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 02/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 12/01/2021 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm 1 N, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn H 2, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Chị T và anh K vắng mặt đều đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 26/10/2020 và đề nghị xin xử vắng
mặt ngày 29 tháng 12 năm 2020 chị T trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Trung K đăng ký kết hôn với
nhau tại UBND xã Đ, huyện N vào ngày 10/6/2019 là hôn nhân tự nguyện. Sau khi

kết hôn vợ chồng chị sống tại thôn H2, xã Đ. Thời gian sống chung không nhiều nhưng vợ chồng sống không hợp nhau có nhiều quan điểm khác nhau. Anh K thường xuyên chửi mắng chị và con riêng của chị. Đến ngày 13/3/2020 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị T mang theo các con riêng của chị về quê mẹ ở tại xóm 1 N, xã G, huyện G ở, từ đó sống ly thân với anh K, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã sâu sắc, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

2. Về con chung: Vợ chồng chị T không có con chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: Bản thân chị T có 03 con riêng là Đinh Huy H, sinh năm 1988, Đinh Thị Hải Y, sinh năm 2002, Đinh Thị Mai H, sinh năm 2012 là con của chị với người chồng trước. Anh K cũng có 02 con riêng với người vợ trước, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

Ý kiến anh K: Tại bản tự khai ngày 24/12/2020 anh trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định đúng như lời khai của chị T về việc kết hôn. Sau khi chung sống với nhau được khoảng 2 đến 3 tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân. Đến ngày 13/3/2020 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị T bỏ về nhà mẹ ở xã G, huyện G. Từ đó vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn với chị T vì mâu thuẫn vợ chồng đã sâu sắc, tình cảm vợ chồng không còn.

2. Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

Về con riêng: Anh xác định đúng như lời khai của chị T và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

Tại phiên tòa: Các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử đã thực hiện thủ tục giải quyết việc vắng mặt của đương sự theo của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn” giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trung K. Tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

1. Về thủ tục tố tụng: Đối với các đương sự, từ khi thụ lý đơn khởi kiện của chị T, Tòa án nhân dân huyện N đã gửi thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho các đương sự. Chị T và chấp hành đầy đủ, anh K chấp hành không đầy đủ các nghĩa vụ của đương sự. Đến ngày 12/01/2021 Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

2. Về quan hệ hôn nhân: Từ lời khai của đương sự và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trung K kết hôn với nhau vào ngày 10/6/2019 đăng ký tại UBND xã Đ, huyện N là hôn nhân tự nguyện. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, là do bất đồng quan điểm về nhiều mặt trong cuộc sống nên vợ chồng xảy ra việc đánh, chửi nhau nhiều lần. Khi chị T làm đơn xin ly hôn anh K đã biết, nhưng anh vẫn cố tình không đến Tòa án làm việc. Vào ngày 24/12/2020 Tòa án cùng địa phương đã đến nhà anh K để làm việc. Từ thực tế chị T và anh K từ khi sống ly thân từ ngày 13/3/2020 hai người cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bản thân anh K cũng nhất trí ly hôn với chị T. Đây là bằng chứng, xác định tình cảm vợ chồng chị T và anh K không còn khả năng đoàn tụ, đã có đủ cơ sở pháp lý để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, xử lý hôn giữa chị T và anh K là phù hợp với thực tế và quy định của Pháp luật để hai người sớm ổn định cuộc sống (áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014).

3. Về con chung: Xét thực tế hai đương sự không có con chung, chị T không yêu cầu nên không phải giải quyết .

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T và anh K đều xác định không có nên không yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Căn cứ Điều 5, 147, 227, 228, 266, 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Trung K.

2. Về tài sản chung và công nợ chung: Không giải quyết.

3. Về con chung: Không giải quyết về con chung.

4. Về án phí ly hôn: Chị T phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/ 0000675 ngày 20/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân

sự huyện N.

Án xử công khai sơ thẩm, chị T và anh K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện N
- THADS huyện N
- UBND xã Đ.
- Dương sự
- Lưu/.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Minh Lực